TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS - ST
Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Xô.

Bà Trần Thị Nhi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ly - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Thị Thanh G, tên gọi khác: không; sinh năm 1993 tại xã KBT, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Nơi ĐKHKTT: Ấp XY, xã KBT, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Thái Thanh L và bà Nguyễn Thị T; chồng là La Gia H và có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-12-2023; tạm giam ngày 24-12-2023 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Những người tham gia tố tụng khác:*** Anh Nguyễn Thành Vinh, anh Nguyễn Xuân Việt, anh Phí Văn Tuấn, anh Nguyễn Ngọc Dương, chị Phạm Thị Xinh, chị Trần Thị Tình (*người làm chứng, vắng mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23-4-2023, tại nhà trọ Thái Thị Thanh G gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 01 gói ma tuý (gọi là "nước vui") mục đích để sử dụng và bán. Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 23-4-2023 G đến phòng 2222 của quán karaoke Đại Dương ở phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để phục vụ việc hát karaoke cho khách. G có mang theo túi ma tuý "nước vui". Khi vào phòng G gặp 2 người đàn ông và 01 người phụ nữ không quen biết. G hát karaoke được một lúc Nguyễn Xuân Việt (*Việt đang hát ở phòng 3333 của quán karaoke Đại Dương cùng với Nguyễn Thành Vinh*) đi sang phòng số 2222 để giao lưu. Việt hỏi G *"có mua hộ anh gói nước vui được không?"*. G hiểu Việt hỏi mua ma túy "nước vui" nên đồng ý bán lại cho Việt túi ma tuý "nước vui" mà G mang theo với giá 3.000.000 đồng. Việt chuyển khoản vào tài khoản của G số tiền 1.900.000đồng và đưa tiền mặt 1.100.000đồng cho G. Sau đó Việt bảo G "em mang sang phòng 3333 pha cho anh". Việt trở về phòng số 3333 gọi điện thoại cho Phí Văn Tuấn và Nguyễn Ngọc Dương đến quán hát karaoke cùng Việt. Còn G đi xuống khu vực bếp của quán hát lấy một chiếc cốc thủy tinh có quai, một chiếc thìa bằng kim loại cầm vào phòng hát 3333. G bỏ 01 túi ni lon màu xám, trên mặt túi có ghi "Deadpool" chứa ma túy "nước vui" ra. G mở 01 lon nước ngọt rót vào cốc rồi mở túi ma túy ra và đổ vào cốc, dùng thìa ngoáy đều lên. G để vỏ túi ma tuý trên mặt bàn uống nước. G rót ra từng chén nhỏ, lần lượt mời Nguyễn Xuân Việt, Nguyễn Thành Vinh và Phí Văn Tuấn mỗi người uống 1 chén. Sau khi 3 người sử dụng ma túy xong thì G đi về phòng hát số 2222 để tiếp tục hát với khách, khoảng 30 phút sau, G đi về. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn kết hợp với công an phường Minh Tân kiểm tra phòng hát 3333 phát hiện, thu giữ vật chứng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội G đã bỏ trốn. Ngày 12-12-2023 cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn ra quyết định truy nã số 03 đối với G. Ngày 21-12-2023 G đến công an phường An Sinh đầu thú. Trong thời gian bỏ trốn G không có hành vi vi phạm pháp luật.

Việc thu giữ vật chứng: Thu giữ 09 mẫu dung dịch chất lỏng có màu nâu, vàng, đen được chứa ở trong 09 cốc nhựa trên bàn, 01 cốc thủy tinh, loại có quai, bên trong cốc có 01 thìa bằng kim loại, trên bề mặt cốc và thìa có bám dính tạp chất, 01 cốc nhựa trên bề mặt có bám dính tạp chất (được niêm phong trong hộp bìa catton ghi "chai niêm phong" đánh số thứ tự từ 1 đến 11), 01 túi nilon màu trắng kích thước (8,7x5) cm, bên trong bám dính tạp chất màu nâu, 01 túi nilon màu xám, kích thước (10x7) cm, trên mặt túi có ghi "Deadpool"; 01 lọ nhựa hình trụ tròn, cao 12cm, đường kính 3,5 cm, có nắp đậy màu hồng (được niêm phong trong phong bì)

Tại kết luận giám định số 239/KL-KTHS ngày 26-04-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại MDMA trong mẫu chất lỏng của chai nhựa đánh số 1, 4, 5, 11 (*là chai thu mẫu dung dịch ở trong cốc nhựa đánh số 1 trên bàn trong phòng 3333*) được niêm phong trong hộp bìa catton ghi "chai niêm phong" gửi đến giám định. Tìm thấy chất ma túy

loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam trong cốc thủy tinh loại có quai và trên thìa kim loại đều đánh số 10.

Quá trình giám định không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất lỏng của chai nhựa đánh số 2, 3, 6, 7, 8, 9, được niêm phong trong hộp bìa catton ghi "chai niêm phong" gửi đến giám định.

Chất màu nâu bám dính bên trong túi nilon màu trắng đánh số 12 (*túi nilon mầu trắng kích thước (8,7x5) cm, bên trong bám dính tạp chất màu nâu được thu trên bàn trong phòng 3333*) được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định, là ma túy loại MDMA. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Chất màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu xám, trên mặt túi có ghi chữ "Deadpool" đánh số 13, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Quá trình giám định không tìm thấy chất ma túy trong lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu hồng đánh số 14 được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định.

Tại kết quả test thử chất ma tuý do Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn thực hiện đối với Nguyễn Thành Vinh, Phí Văn Tuấn, Nguyễn Xuân Việt, kết quả: Vinh, Tuấn, Việt dương tính với chất ma tuý Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 10-01-2024 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Thái Thị Thanh G về các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thái Thị Thanh G phạm các tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo Thái Thị Thanh G từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội"*Mua bán trái phép chất ma tuý*", xử phạt từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21-12-2023. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Thái Thị Thanh G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 15 giờ ngày 23-4-2023 tại quán karaoke Đại Dương ở phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Thái Thị Thanh G có hành vi bán 01 túi ma tuý "nước vui" có chứa chất ma tuý loại Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam cho Nguyễn Xuân Việt lấy số tiền 3.000.000đồng. Sau đó G lấy cốc thuỷ tinh, thìa đem vào phòng hát số 3333 quán karaoke Đại Dương giúp Việt pha chế ma tuý "nước vui" rồi rót ra chén mời Nguyễn Thành Vinh, Nguyễn Xuân Việt và Phí Văn Tuấn sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày tổ công tác thuộc công an thị xã Kinh Môn kết hợp với công an phường Minh Tân kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng. Ngày 21-12-2023 G đến công an phường An Sinh đầu thú.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân Việt do vậy đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thái Thị Thanh G lấy cốc thuỷ tinh, thìa giúp Việt pha chế ma tuý "nước vui" rồi mời Nguyễn Thành Vinh, Nguyễn Xuân Việt và Phí Văn Tuấn sử dụng do vậy đủ yếu tố để cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Trong vụ án Mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo G giữ vai trò độc lập. Trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo G giữ vai trò đồng phạm, giúp sức cho Nguyễn Xuân Việt trong việc pha ma tuý, mời những người khác sử dụng ma tuý. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú tại cơ quan điều tra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra ông nội, ông ngoại bị cáo còn có huy chương

kháng chiến hạng nhất, huân chương kháng chiến hạng nhì và bị cáo có đóng góp hỗ trợ cho UBND địa phương cư trú trong hoạt động phòng chống dịch bệnh Covid 19 do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập do vậy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng do cơ quan giám định hoàn lại và các vật chứng khác được thu giữ nêu trên, được chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn quản lý và đã được giải quyết trong vụ án Nguyễn Xuân Việt và Phí Văn Tuấn về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc chất ma túy "nước vui" bị cáo Thái Thị Thanh G khai mua được của một người không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Xuân Việt và Phí Văn Tuấn Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố theo bản cáo trạng số 108 ngày 28-11-2023 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử ngày 05-02-2024.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thái Thị Thanh G phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

Xử phạt bị cáo Thái Thị Thanh G 02 (*hai*) năm tù về tội''*Mua bán trái phép chất ma tuý''*; xử phạt bị cáo Thái Thị Thanh G 07 (*bảy*) năm tù về tội ''*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (*chín*) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 21-12-2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng được xử lý trong vụ án Nguyễn Xuân Việt và Phí Văn Tuấn về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Về án phí: Buộc bị cáo Thái Thị Thanh G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thái Thị Thanh G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT TX. Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng